TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tám và bà Võ Thị Thanh Huệ;
- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thúy Nga– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST - HS ngày 09/8/2023 đối với bị cáo:

Phan Văn N, sinh năm 1977, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N, sinh năm 1951 và bà Trần Thị B, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là Lê Thị D, sinh năm 1981 và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2023 đến nay - Có mặt.

- Người làm chứng:
+ Ông Nguyễn Văn T – Vắng mặt.
+ Ông Phạm Bá T – Vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn N là người nghiện ma túy, nên khoảng 08 giờ ngày 28/4/2023, N dùng điện thoại di động hiệu Vivo chứa sim thuê bao 0968.738.xxx gọi đến số thuê bao 0869.554.xxx của đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng, thì B đồng ý và hẹn gặp N tại Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48F1- 101.xx đến điểm hẹn. Tại đây, N bỏ số tiền 1.000.000 đồng vào gói thuốc lá hiệu Warhose ném xuống mép đường, B

đến lấy kiểm tra tiền rồi chỉ cho N vị trí giấu ma túy cách đó khoảng 10m, N đi lại lấy 01 gói thuốc lá hiệu Warhose trong đó có 03 gói giấy chứa chất rắn màu trắng, N lấy ra 01 gói giấy cho vào túi áo trên bên phải, cho gói thuốc lá hiệu Warhose chứa 01 gói giấy vào túi áo trên bên trái, 01 gói còn lại cầm tay trái rồi điều khiển xe đi về. Khi đi đến Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, thì bị lực lượng Công an xã N, huyện Đ bắt quả tang, thu giữ: 03 gói giấy chứa chất rắn màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48F1-101.xx; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh chứa sim thuê bao 0968.738.xxx.

Tại bản kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Dyacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1023 gam. Hoàn lại sau giám định còn 0,0909 gam.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Dyacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1943 gam. Hoàn lại sau giám định còn 0,1711 gam.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 03 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là: Dyacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,0983 gam. Hoàn lại sau giám định còn 0,0836 gam.

Tại bản Cáo trạng số 46/CTr-VKS ngày 26/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Phan Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Phan Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Phan Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 28/4/2023.

Đối với đối tượng tên B không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho Phan Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã điều tra nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với hành sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn N (căn cứ vào kết quả xét nghiệm dương tính với Morphin), Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với số tiền 1.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS,

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 0,3456 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 sim thuê bao 0968.738.xxx.

Đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48F1- 101.xx, đứng tên Phan Văn N là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Khoảng 08 giờ ngày 28/4/2023, Phan Văn N mua của đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) 03 gói giấy chứa ma túy với số tiền 1.000.000 đồng tại Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, để sử dụng. Trên đường về, thì bị lực lượng công an xã N, huyện Đ, bắt quả tang thu giữ 0,3949 gam Heroine cùng các vật chứng khác.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác. Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nó ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe bản thân, các chức năng trong cơ thể, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người và là nguồn gốc lây lan các căn bệnh nguy hiểm khác. Bị cáo tuy nhận thức được sự nguy hiểm của heroine nhưng bị cáo vì muốn có ma túy để sử dụng, qua cơn nghiện bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,3949 gam, là Heroine. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần xét xử nghiêm phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Đối với đối tượng tên B không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho Phan Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song đã điều tra nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[9] Đối với hành sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn N (căn cứ vào kết quả xét nghiệm dương tính với Morphin), Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[10] *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy 0,3456 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 sim thuê bao 0968.738.xxx.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48F1- 101.xx, đứng tên Phan Văn N là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[11]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[12]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phan Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/4/2023.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,3456 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 sim thuê bao 0968.738.xxx.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 48F1- 101.xx, đứng tên Phan Văn N là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ ngày 01/8/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phan Văn N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ.
- VKSND tỉnh Đ.
- Sở Tư pháp tỉnh Đ.
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đ.
- VKSND huyện Đắk Song.
- CA huyện Đắk Song.
- Chi cục THA DS huyện Đ.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà